TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐ-TA	*Lâm Đồng, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Bá L.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2025/QĐ-TA ngày 04 tháng 9 năm 2025; Thông báo về việc hoãn phiên họp số 01/2025/TB-TA ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Trần Ngọc S, sinh năm 2005; Căn cước công dân số: 067205005407, ngày cấp: 12/08/2021, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cũ); trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án: Không; tiền sự: 02 tiền sự; con ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1972 và bà Lê Thị T, sinh năm 1971 (vắng mặt tại phiên họp).

- Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Triệu Nguyễn D – Trưởng công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Phạm Thạch Huy – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 08/4/2025, Trần Ngọc Sáng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (methamphetamine) tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng). Công an xã Đ (nay là Công an xã Đ) ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Ngọc S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 12/4/2025.

Đến ngày 07/8/2025 Trần Ngọc S tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đến ngày 11/8/2025 Công an xã Đ test nhanh ma túy đối với Trần Ngọc S, kết quả phiếu xét nghiệm Trần Ngọc S dương tính với ma túy Methamphetamine, để có cơ sở xử lý Trần Ngọc S theo đúng quy định của Pháp luật. Công an xã Đ đề nghị Trung tâm Y tế K,

tỉnh Lâm Đồng xác định tình trạng nghiện ma tuý đối với Trần Ngọc S. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 16/8/2025 của Trung tâm y tế khu vực Đ, tỉnh Lâm Đồng xác định: Đối tượng Trần Ngọc S nghiện ma túy Methamphetamine.

Ngày 17/8/2025, Công an xã Đ ra thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật đối với Trần Ngọc S.

Ngày 22/8/2025, Công an xã Đ xác định Trần Văn S1 không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện hoặc không đăng ký điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định.

Tại phiên họp:

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm như Công văn số 282/ĐN-CNBB, ngày 03/9/2025, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đưa đối tượng Trần Ngọc S, sinh ngày 30/07/2005; Căn cước công dân số: 067205005407, ngày cấp: 12/8/2021, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo, nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số D1, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: B Bu Mlanh B, xã T, tỉnh Lâm Đồng với thời hạn từ 12 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Lâm Đồng nêu quan điểm về việc tuân theo pháp luật và phát biểu quan điểm giải quyết như sau:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên họp thấy: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; việc thụ lý, giải quyết hồ sơ đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Người bị đề nghị chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 95, Điều 96, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng chống ma tuý năm 2021; Điều 3, Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 đề nghị Tòa án: Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc S, thời hạn cai nghiện bắt buộc từ 18- 24 tháng. Chấp nhận đề nghị của Công an xã Đ.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung hồ sơ, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên họp, Chủ tọa phiên họp nhận định như sau:

[1]. Về trình tự, thủ tục: Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính "*Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*" của Công an xã đối với người bị đề nghị Trần Ngọc S phù hợp và tuân thủ đúng các quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi bổ sung năm 2020. Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp và tuân thủ đúng các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống

ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

[2]. Về nguyên tắc, đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính: Hồ sơ đã tuân thủ đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính tuân thủ đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Về thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính cũng đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3]. Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Trần Ngọc S là người nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng ma túy và đã bị xử phạt hành chính, không tự nguyện đi cai nghiện theo Thông báo của cơ quan có thẩm quyền. Trên cơ sở đó cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành xác minh và thực hiện đầy đủ các thủ tục được quy định tại các Điều 40, 41, 42 và Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; điều 7, 8, 11 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Như vậy, hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc S đã đảm bảo tính pháp lý theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn S1 là có căn cứ. Xét ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Xét đề nghị của Công an xã Đ đề nghị áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc S là từ 12 đến 24 tháng, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc S là từ 18 đến 24 tháng là phù hợp, đủ để giúp đối tượng cai nghiện, tham gia lao động, học tập và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng: Trần Ngọc S phải chịu tình tiết tăng nặng là "*Tái phạm*" theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Không.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020);

Điều 3, Điều 8, Điều 17, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "*Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*" đối với Trần Ngọc S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **02 (hai) năm**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyết định này có thể bị khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Phòng PC 04 Công an tỉnh L và Cơ sở cai nghiện ma túy số 4, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: B Bu Mlanh B, xã T, tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- PC04, CA tỉnh Lâm Đồng
- VKSND Khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Công an xã Đắk Mil;
- UBND xã Đắk Mil;
- Người bị đề nghị;
- Lưu (Văn phòng; hồ sơ).

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Luân